

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND- TNMT

Tuy Phước, ngày tháng 6 năm 2023

V/v cung cấp số liệu phục vụ Hội nghị đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ trong tâm 6 tháng cuối năm 2023

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Định

Thực hiện Văn bản số 1716/STNMT-CCBVMT ngày 31/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Định về việc cung cấp số liệu phục vụ Hội nghị đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023 và theo đề xuất của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Báo cáo số 182/BC-TNMT ngày 06/06/2023; UBND huyện thông tin một số nội dung như sau:

1. Giao chỉ tiêu về tỷ lệ chất thải rắn đô thị và nông thôn:

Việc thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Tuy Phước được UBND huyện giao cho Ban quản lý nước sạch và Vệ sinh môi trường huyện thực hiện thu gom 12/13 xã, thị trấn; riêng lượng rác thải sinh hoạt của xã Phước Thành, UBND xã Phước Thành ký hợp đồng với Công ty TNHH XD&PT đô thị Thiên Hương thuộc huyện Vân Canh để thu gom.

Về giao chỉ tiêu về tỷ lệ chất thải rắn đô thị và nông thôn, UBND huyện giao cho UBND các xã, thị trấn.

2. Phân bổ kinh phí bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh và ngân sách của huyện:

Nguồn kinh phí được UBND tỉnh phân bổ theo Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023. UBND huyện Tuy Phước đã tiến hành phân bổ kinh phí cho các xã, thị trấn tại Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 17/01/2023; đồng thời, UBND huyện đã thành lập Tổ công tác huyện thẩm định kinh phí thực hiện công tác bảo vệ môi trường của các xã, thị trấn theo hướng dẫn tại các Văn bản số 93/STNMT-CCBVMT ngày 13/01/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường và Văn bản số 34/STC-QLNS ngày 05/01/2023 của Sở Tài chính, cụ thể: Mua sắm thiết bị, xe chuyên dùng thu gom rác thải; chi xử lý rác thải tại bãi rác Long Mỹ, TP Quy Nhơn; chi mở rộng địa bàn thu gom rác thải, nhân rộng các mô hình phân loại rác thải tại nguồn..., trình UBND huyện tiếp tục phân bổ kinh phí để các xã, thị trấn thực hiện.

3. Mua sắm xe chuyên dùng: Đã có Quyết định số 8699/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện phê duyệt kinh phí mua sắm 02 xe chuyên dùng (01 xe 09m³; 01 xe 14m³), đã tổ chức đấu thầu xong.

4. Giá dịch vụ thu gom, xử lý rác (hộ gia đình): Đang thực hiện thu phí theo Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Bình Định; hiện nay, đang thu đối với các xã là 18.000 đồng/hộ; đối với thị trấn 21.000 đồng/hộ.

5. Giá dịch vụ thu gom, xử lý rác (đơn vị thu gom, xử lý): Hiện nay, phí xử lý rác thải tại bãi rác Long Mỹ, TP Quy Nhơn là 120.000 đồng/tấn.

6. Thông kê, xử lý điểm tập kết rác thải tự phát: Đã thực hiện xử lý các điểm tập kết rác tự phát.

7. Lắp đặt trạm cân: Không có;

8. Lắp đặt camera: Không có;

9. Tần suất thu gom chất thải rắn sinh hoạt: Tần suất 3 lần/tuần đối với các xã và 6 lần/tuần đối với các thị trấn; đã thực hiện mở rộng địa bàn thu gom tại khu vực ngõ hẻm có hạ tầng giao thông nhỏ (so với năm 2022 chủ yếu các tuyến đường lớn, phương tiện tham gia thu gom lưu thông thông suốt).

10. Triển khai phân loại rác tại nguồn tại một số xã, thị trấn: Các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch triển khai phân loại rác tại nguồn; hiện nay đã có 03 xã triển khai đạt hiệu quả;

11. Kế hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030: Đang xây dựng (hoàn thành trong tháng 6).

UBND huyện Tuy Phước thông tin về tình hình triển khai thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, đề nghị Sở tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện (đ/c Xuân);
- Phòng TN&MT huyện;
- Ban QLNS&VSMT huyện;
- CVP, PCVP- đ/c Cường;
- Lưu: VT, K₁.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam

Phụ lục I

CÁCH THỐNG KÊ KHỐI LƯỢNG THU GOM CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

(Kèm theo Văn bản số /UBND-TNMT ngày /06/2023
của UBND huyện Tuy Phước)

STT	Đơn vị chịu trách nhiệm đặt hàng/giao nhiệm vụ/hợp đồng với đơn vị thu gom (1)	Đơn vị thu gom	Khối lượng CTRSH được thu gom tính toán qua trạm cân của Bãi chôn lấp Long Mỹ (tấn/tuần)	
			Đô thị (2)	Nông thôn (3)
I	Khu vực đô thị			
1	UBND Thị trấn Tuy Phước	Ban quản lý nước sạch và VSMT huyện	45,141	
2	UBND Thị trấn Diêu Trì		35,196	
3	UBND xã Phước Lộc		39,967	
4	UBND xã Phước Hòa		24,486	
II	Khu vực nông thôn			
5	UBND xã Phước Sơn	Ban quản lý nước sạch và VSMT huyện		80,304
6	UBND xã Phước An			22,666
7	UBND xã Phước Nghĩa			17,612
8	UBND xã Phước Thuận			36,988
9	UBND xã Phước Quang			53,071
10	UBND xã Phước Hưng			47,712
11	UBND xã Phước Hiệp			28,686
12	UBND xã Phước Thắng			9,100
13	UBND xã Phước Thành	Công ty TNHH XD&PT đô thị Thiên Hương		22,50
	Tổng		144.79	318,639

